TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 6 - 2023.
"*V/v tranh chấp hôn nhân gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Hải
Ông Trần Mai Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân – gia đình".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 145/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị T, sinh năm: 1989; địa chỉ: xóm 5, xã Đ, huyện Đ tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Cảnh V, sinh năm: 1981; địa chỉ: xóm 5, xã Đ, huyện Đ tỉnh Nghệ An.

Hiện cư trú tại Rumani – Vắng mặt lần thứ 2 (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, và các tài liệu khác có trong hồ sơ nguyên đơn chị Đào Thị T trình bày:

Chị Đào Thị T và anh Nguyễn Cảnh V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn hai

vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Đến cuối năm 2017, anh V đi xuất khẩu lao động tại ở Rumani cho đến nay. Từ đó, vợ chồng bắt đầu ít liên lạc và không còn quan tâm đến nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng dần lạnh nhạt, xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống không thể giải quyết được. Do khoảng cách địa lý, tình cảm vợ chồng không còn gắn kết. Nay chị T xác định mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên chị T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Cảnh V.

Về con chung: Chị Đào Thị T và anh Nguyễn Cảnh V có 02 con chung là Nguyễn Cảnh P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2016 và Nguyễn Cảnh T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2017. Hiện con chung đang ở với chị T tại xóm 5, xã Đ, huyện Đ tỉnh Nghệ An . Nếu ly hôn, chị T có nguyện vọng được nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Cảnh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do tính chất công việc và đi lại khó khăn nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt chị.

Bị đơn anh Nguyễn Cảnh V hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh Nguyễn Cảnh V có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xét xử… cho anh Nguyễn Cảnh V thông qua bà Hoàng Thị M (mẹ của anh V) và Công văn yêu cầu bà M cung cấp địa chỉ của anh V ở nước ngoài nhưng bà M không cung cấp được địa chỉ của anh V ở nước ngoài cho Tòa án biết. Sau khi Tòa án gửi các văn bản bà M đã thông báo cho anh V biết việc chị T yêu cầu ly hôn anh và qua bà M trình bày anh V cũng đồng ý với việc chị T yêu cầu ly hôn và không có ý kiến gì và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện tại anh Nguyễn Cảnh V vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, việc thu thập chứng cứ Tòa án thực hiện đúng các quy định.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đào Thị T; cho chị T được ly hôn anh V.

- *Về con chung:* Đề nghị giao con chung Nguyễn Cảnh P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2016 và Nguyễn Cảnh T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2017 cho chị

Đào Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại, chị T không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu và anh V chưa có ý kiến nên đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đào Thị T trình bày anh Nguyễn Cảnh V hiện đang cư trú ở nước ngoài, trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo bà Hoàng Thị M (mẹ của anh V) cung cấp: Anh Nguyễn Cảnh V hiện đang cư trú tại Rumani, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể nhưng anh V thỉnh thoảng liên lạc với gia đình nên qua bà M anh V biết được việc chị T xin ly hôn anh và cũng đồng ý không có ý kiến gì. Do đó, việc anh Nguyễn Cảnh V vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số: 253/TATC-PC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết và xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

[2]Về nội dung: Chị Đào Thị T vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Cảnh V và yêu cầu được nuôi con chung. Xét thấy, chị T và anh V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, đến cuối năm 2017 anh V đi xuất khẩu lao động tại Rumani cho đến nay và ít liên lạc về cho chị T, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và không còn quan tâm đến nhau nữa. Do khoảng cách địa lý, tình cảm vợ chồng không còn gắn kết, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị T và anh V ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Đào Thị T và anh Nguyễn Cảnh V có 02 con chung là cháu Nguyễn Cảnh P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2016 và Nguyễn Cảnh T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2017, hiện cháu Phong và cháu Tú đang ở với chị T. Hiện nay anh V đang ở nước ngoài không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và chưa có ý kiến. Chị T đang ở Việt Nam có

nguyện vọng được nuôi con chung. Vì vậy, giao con chung Nguyễn Cảnh P và Nguyễn Cảnh T cho chị Đào Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại, do chị Đào Thị T không yêu cầu anh Nguyễn Cảnh V phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Chị Đào Thị T chưa yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Đào Thị T phải chịu toàn bộ án phí li hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 104; 122; Điều 123; Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 228; Điều 479 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị T. Chị Đào Thị T được ly hôn anh Nguyễn Cảnh V.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Cảnh P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2016 và Nguyễn Cảnh T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2017 cho chị Đào Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến đủ 18 tuổi, trưởng thành.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đào Thị T chưa yêu cầu và anh Nguyễn Cảnh V chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc căn cứ theo quy địnhh của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Đào Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0012774 ngày 10 tháng 4 năm 2023.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đào Thị T vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Cảnh V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đông Sơn, h. Đô Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hải Minh